

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày 20 tháng 1 năm 2017.
HCMC, day ... month ... year 2017

BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU
TƯ NĂM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
REPORT ON THE DAY BECOMING/NO LONGER BEING MAJOR
SHAREHOLDERS, INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF CLOSED FUND
CERTIFICATES

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP.HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 2144
Ngày: 20/1/17
Chuyển: N.H. GS. AN
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
- Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy
To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange
- 577 Investment Corporation

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư / Information on individual/institutional investor

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư / Name of individual/institutional investor: **ĐOÀN TUÔNG TRIỆU**

- Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp / ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue: ngày cấp

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address:

- Điện thoại/ Telephone: Fax: Email: Website:

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ) / Related persons (currently holding the same types of shares/ fund certificates):

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / Full name of related individual/Name of institution:

- Quốc tịch/Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp / ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. or relevant legal documents (in case of organization), date of issue, place of issue:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có) / Current position at

the public company/fund management company (if any):

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ Relationship with the individual/institutional investor:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/ Name & code of share/fund certificate owned: **NBB**
4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above: Tại công ty chứng khoán/In securities company:
6. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction: 3.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 5,2% (tính trên tổng số 58.181.800 cổ phiếu NBB đang lưu hành)
7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ Number of shares /fund certificate purchase/sell/give/donate/donated/ inheritance/transfer/transferred/swap at date on which change of ownership ratio and becoming/no longer being a major shareholder/investors holding 5% or more of closed fund certificate happened: 0 cổ phiếu
8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction (or swap): 3.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 4,7% (tính trên tổng số 63.848.466 cổ phiếu NBB đang lưu hành).
9. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ Trading date on which change of ownership ratio and becoming/no longer being a major shareholder/investors holding 5% or more of closed fund certificate happened 12/01/2017
10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ Number, ownership proportion of shares/ fund certificates currently held by the related person:
11. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/organization investor together with related persons after the transaction:

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)